**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**

**MÔN: TIN HỌC LỚP 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Nội dung** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng % điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| 1 | Chủ đề 1: Máy tính và cộng đồng | Thông tin và dữ liệu | 2 |  | 2 |  |  | 1 |  |  | **27.5%**  **(1.75đ)** |
| Xử lí thông tin | 2 |  | 1 |  |  | 1 |  |  | **27.5%**  **(3.75đ)** |
| Thông tin trong máy máy tính | 2 |  | 2 |  |  |  |  | 1 | **27.5%**  **(2.75đ)** |
| 2 | Chủ đề 2: Mạng máy tính và Internet | Mạng máy tính | 2 |  | 1 |  |  |  |  |  | **17.5%**  **(1.75đ)** |
| **Tổng** | | | **8** |  | **6** |  |  | **2** |  | **1** |  |
| **Tỷ lệ %** | | | **40%** | | **30%** | | **20%** | | **10%** | | **100%**  **(10đ)** |
| **Tỷ lệ chung** | | | **70%** | | | | **30%** | | | |

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN: TIN HỌC 6- THỜI GIAN LÀM BÀI 45’**

| **TT** | **Chủ đề** | **Nội dung** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu theo mức độ nhận thức** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| 1 | Chủ đề 1: Máy tính và cộng đồng | Thông tin và dữ liệu | **Nhận biết**  -Phân biệt được thông tin với vật mạng tin. (Câu: 1)  - Nhận biết được sự khác nhau giữa thông tin và dữ liệu. (Câu: 2)  **Thông hiểu:** Nêu được ví dụ minh họa về mối quan hệ giữa thông tin và dữ liệu. (Câu: 4, 5)  **Vận dụng:** Nêu được ví dụ minh họa tầm quan trọng của thông tin. (Câu: 1) | 2 | 2 | 1 |  |
| Xử lí thông tin | **Nhận biết:** Nêu được các hoạt động cơ bản trong xử lí thông tin(Câu: 6, 7)  **Thông hiểu:**Giải thích được máy tính là công cụ hiệu quả để xủ lí thông tin. (Câu: 8)  **Vận dụng:** Giải thích được máy tính và các thiết bị số là công cụ hiệu quả để thu thập, lưu trữ, xử lí và truyền thông tin. Nêu được ví dụ minh họa cụ thể. (Câu: 2) | 2 | 1 | 1 |  |
|  |  | Thôngtin trong máy tính | **Nhận biết**  – Biết được bit là đơn vị nhỏ nhất trong lưu trữ thông tin. (Câu: 10)  – Nêu được tên và độ lớn (xấp xỉ theo hệ thập phân) của các đơn vị cơ bản đo dung lượng thông tin: Byte, KB, MB, GB, quy đổi được một cách gần đúng giữa các đơn vị đo lường này. (Câu: 11)  **Thông hiểu:** Giải thích được có thể biểu diễn thông tin chỉ với hai kí hiệu 0 và 1.(Câu: 9, 12)  **Vận dụng cao:** Xác định được khả năng lưu trữ của các thiết bị nhớ thông dụng như đĩa quang, đĩa từ, đĩa cứng, USB, CD, thẻ nhớ,**…** (Câu:3 ) | 2 | 2 |  | 1 |
| 2 | Chủ đề 2: Mạng máy tính và Internet | Mạng máy tính | **Nhận biết**  – Nêu được khái niệm và lợi ích của mạng máy tính.(Câu: 13)  – Kể được tên các thành phần chủ yếu của một mạng máy tính (máy tính và các thiết bị kết nối) và tên của một vài thiết bị mạng cơ bản. (Câu: 14)  **Thông hiểu**  – Nêu được ví dụ cụ thể về trường hợp mạng không dây tiện dụng hơn mạng có dây.(Câu: 28) | 2 | 1 |  |  |
| **Tổng** | | | | **8TN** | **6TN** | **2TL** | **1TL** |
| **Tỷ lệ** | | | | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** |
| **Tỷ lệ chung** | | | | **70%** | | **30%** | |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN AN LÃO  **TRƯỜNG THCS TRƯỜNG SƠN** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**  **Năm học 2022 - 2023**  **Môn: TIN HỌC - Lớp 6**  ***Thời gian làm bài: 45 phút*** |

**ĐỀ BÀI**

**I. Trắc nghiệm (7đ). Em hãy lựa chọn đáp án em cho là đúng nhất.**

**Câu 1**: Thông tin là gì?

A. Các văn bản và số liệu. B. Những gì đem lại hiểu biết cho con người.

C. Văn bản, hình ảnh, âm thanh. D. Hình ảnh, âm thanh, tệp tin

**Câu 2**: Phát biểu nào sau đây là đúng?

A. Dữ liệu chỉ có thể được hiểu bởi những người có trình độ cao.

B. Dữ liệu là những giá trị số do con người nghĩ ra.

C. Dữ liệu được thể hiện dưới dạng con số, văn bản, hình ảnh, âm thanh.

D. Dữ liệu chỉ có trong máy tính.

**Câu 3**: Phát biểu nào sau đây là đúng?

A. Thông tin là kết quả của việc xử lí dữ liệu để nó trở lên có ý nghĩa.

B. Mọi thông tin muốn có được, con người sẽ phải tốn rất nhiều tiền.

C. Không có sự phân biệt giữa thông tin và dữ liệu.

D. Dữ liệu chỉ có trong máy tính, không tồn tại bên ngoài máy tính.

**Câu 4**: Công cụ nào sau đây không phải là vật mạng tin?

A. Giấy B. Cuộn phim C. Thẻ nhớ D. Xô, chậu.

**Câu 5**: Phát biểu nào sau đây đúng về lợi ích của thông tin?

A. Có độ tin cậy cao, đem lại hiểu biết cho con người.

B. Đem lại hiểu biết cho con người, không phụ thuộc vào dữ liệu.

C. Có độ tin cậy cao, không phụ thuộc vào dữ liệu.

D. Đem lại hiểu biết và giúp con người có những lựa chọn tốt.

**Câu 6**: Các hoạt động xử lí thông tin gồm:

A. Đầu vào, đầu ra. B. Thu nhận, xử lí, lưu trữ, truyền

C. Nhìn, nghe, suy đoán, kết luận. D. Mở bài, thân bài, kết luận.

**Câu 7**: Thao tác ghi nhớ và cất giữ tài liệu của con người được xếp vào hoạt động nào trong quá trình xử lí thông tin?

A. Thu nhận. B. Lưu trữ. C. Xử lí. D. Truyền.

**Câu 8**: Bàn phím, chuột, máy quét,…là những ví dụ về loại thiết bị nào của máy tính?

A. Thiết bị ra B. Thiết bị lưu trữ C. Thiết bị vào D. Bộ nhớ.

**Câu 9**: Dữ liệu trong máy tính được mã hóa thành dãy bit vì:

A. dãy bit đáng tin cậy hơn. B. dãy bit chiếm ít dung lượng nhớ hơn

C. dãy bit được xử lí dễ dàng hơn. D. máy tính chỉ làm việc với hai kí hiệu 0 và 1

**Câu 10**: Đơn vị đo dung lượng thông tin nhỏ nhất là gì?

A. Byte B. Digit C. Kilobyte D. Bit.

**Câu 11**: Thông tin khi đưa vào máy tính, chúng đều được biến đổi thành dạng chung là:

A. Dãy bit B. Văn bản C. Hình ảnh D. Âm thanh

**Câu 12**: Một bit được biểu diễn bằng:

A. một chữ cái. B. một kí hiệu đặc biệt

C. kí hiệu 0 hoặc 1. D. chữ số bất kì.

**Câu 13**: Một mạng máy tính gồm:

A. tối thiểu năm máy tính được liên kết với nhau.

B. một số máy tình bàn.

C. hai hoặc nhiều máy tính được kết nối với nhau.

D. tất cả các máy tính trong một phòng hoặc trong một tòa nhà.

**Câu 14**: Phát biểu nào sau đây không chính xác?

A. Mạng không dây thuận tiện cho những người di chuyển nhiều.

B. Mạng không dây dễ dàng lắp đặt hơn vì không cần khoan đục và lắp đặt đường dây

C. Mạng không dây thường sử dụng cho các thiết bị di động như máy tính bảng, điện thoại,…

D. Mạng không dây nhanh và ổn định hơn mạng có dây.

**II. TỰ LUẬN: (3,0 điểm)**

**Câu 1:** (1,0 điểm)

Em hãy lấy 2 ví dụ trong cuộc sống để thấy thông tin ảnh hưởng đến sự quyết định của mỗi con người.

**Câu 2**: (1,0 điểm)

Em hãy lấy ví dụ minh họa việc sử dụng máy tính đã làm cho việc học tập của em trở lên hiệu quả hơn

**Câu 3**: (1,0 điểm)

Giả sử một bức ảnh được chụp bằng một máy ảnh chuyên nghiệp có dung lượng khoảng 8MB. Vậy một thẻ nhớ 16GB có thể chứa bao nhiêu bức ảnh như vậy? Vì sao?

-------------------------------------

**Đáp án và hướng dẫn chấm Tin học 6**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm)**

Đúng mỗi câu 0,25 điểm, sai ghi 0 điểm.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 |
| Đáp án | B | C | A | D | D | B | B | C | D | D | A | D | C | D |

**PHẦN II : TỰ LUẬN (3,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung đáp án** | **Biểu điểm** |
| **Câu 1:** | VD1: Nghe thông tin thời tiết là hôm nay trời sẽ mưa, em mang theo áo mưa.  VD2: Đang trong giờ ra chơi nghe thấy tiếng trống trường, em biết em sẽ phải vào lớp.  (HS có thể lấy VD khác VD mẫu) | *1,0 điểm* |
| **Câu 2:** | VD: Em có thể hoàn thành bài tập dự án bằng cách thu thập hình ảnh, tư liệu rồi sử dụng phần mềm trên máy tính làm bài trình chiếu, có thể gửi thư điện tử cho các bạn trong nhóm cùng xem và góp ý, sau đó chỉnh sửa lại và nộp sản phẩm cho thầy cô giáo.  (HS có thể lấy VD khác VD mẫu) | *1,0 điểm* |
| **Câu 3:** | Vì 1GB = 1024 MB  Nên thẻ nhớ 16GB chứa được số bức ảnh là:  = 2048 (bức ảnh) | *0,5 điểm*  *0,5 điểm* |